



**BIẾN ĐỘNG CÁC CHỈ SỐ**

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHUYẾN NGHỊ 27/11/2020**

Tổng quan thị trường	HSX	HNX
Giá trị đóng cửa	<b>1.010,22</b>	<b>148,17</b>
Thay đổi (%)	<b>0,42%</b>	<b>0,15%</b>
KLGD (triệu CP)	<b>446,44</b>	<b>58,54</b>
GTGD (tỷ VNĐ)	<b>9.869,00</b>	<b>884,00</b>
Số CP tăng giá	<b>202</b>	<b>82</b>
Số Cp đứng giá	<b>103</b>	<b>199</b>
Số Cp giảm giá	<b>215</b>	<b>72</b>

Chỉ số tài chính	HSX	HNX
PB (lần)	<b>2,10</b>	<b>1,19</b>
PE (lần)	<b>16,06</b>	<b>10,33</b>
Hệ số Beta	<b>1,02</b>	<b>0,83</b>
ROE (%)	<b>15,18%</b>	<b>15,48%</b>
ROA (%)	<b>6,18%</b>	<b>5,24%</b>

Giao dịch thỏa thuận	HSX	HNX
Khối lượng (triệu CP)	<b>29,53</b>	<b>05,37</b>
GTGD (tỷ VNĐ)	<b>990,97</b>	<b>155,22</b>

Giao dịch NĐT NN	HOSE	HNX
Giá trị mua (tỷ VNĐ)	<b>1.490,95</b>	<b>17,65</b>
Giá trị bán (tỷ VNĐ)	<b>1.419,01</b>	<b>05,12</b>
GTGD ròng (tỷ VNĐ)	<b>71,44</b>	<b>12,53</b>
Tổng GTGD (tỷ VNĐ)	<b>83,97</b>	

Chỉ số HĐTL	Đóng cửa	+/-
VN30-Index	<b>971,11</b>	<b>06,95</b>
VN30F2009	<b>974,50</b>	<b>04,30</b>
VN30F2010	<b>972,00</b>	<b>03,00</b>
VN30F2012	<b>973,00</b>	<b>14,00</b>
VN30F2103	<b>971,80</b>	<b>03,90</b>

Thị trường thế giới	Đóng cửa	(%)
DJI *	<b>29.872,47</b>	<b>0,58%</b>
S&P 500 *	<b>3.629,65</b>	<b>0,16%</b>
DAX *	<b>13.286,57</b>	<b>0,02%</b>
FTSE 100 *	<b>6.362,93</b>	<b>0,44%</b>
Nikkei 225	<b>26.644,71</b>	<b>0,40%</b>
Hang Seng	<b>26.894,68</b>	<b>0,28%</b>

\* Các chỉ số lấy giá trị phiên liền trước

**AMAZING, GOOD JOB VNINDEX !**

**Tổng hợp tuần:**

Quá xuất sắc, VN-Index tiếp tục trải qua một tuần giao dịch cực kỳ thăng hoa với cả 5 trên 5 phiên giao dịch tăng điểm cùng mức thanh khoản cao kỷ lục. Đóng cửa tuần giao dịch từ ngày 23/11 đến ngày 27/11 chỉ số VN-Index tăng 20,22 điểm (2,04%) lên mức 1.010,22 điểm với thanh khoản đạt 2.446,35 triệu CP, tương đương với 53.859,00 tỷ đồng; Trong khi đó chỉ số HN-Index có mức tăng 0,96 điểm (0,65%) lên 148,17 điểm với thanh khoản đạt 355,69 triệu CP, trị giá 5.799,00 tỷ đồng.

**Diễn biến thị trường:**

Cả 5 phiên giao dịch đều đạt mức tăng nhẹ, tuy nhiên tâm điểm trong tuần là phiên ngày thứ 5, VN-Index tăng hơn 6 điểm và chính thức chinh phục cột mốc 1.000 điểm. Một sự trùng hợp ngẫu nhiên là phiên ngày thứ 2, thứ 4, thứ 6 VN-Index đều đạt mức tăng 0,42%. Bên cạnh điểm số, yếu tố thanh khoản cũng có rất nhiều điều để nói khi nhiều kỷ lục về thanh khoản đã được thiết lập. Tuần qua chứng kiến tuần giao dịch có mức thanh khoản cao nhất lịch sử của VN-Index, đạt 53.859 tỷ và đồng thời cũng ghi nhận phiên giao dịch có giá trị khớp lệnh cao nhất vào ngày 24/11, đạt 10.940 tỷ.

Diễn biến tích cực đã được lan tỏa trên các nhóm ngành. Có đến 14/18 nhóm ngành cấp 2 kết tuần trong sắc xanh, trong đó đứng đầu là ngành Bán lẻ (+4,21%) với các cổ phiếu tiêu biểu DGW (+10,01%), PET (+9,62%), MWG (+3,87%) và HTM (+3,85%); ngành Hàng cá nhân và gia dụng (+4,21%) với các mã TCM (+8,54%), PNJ (+6,79%), STK (+6,70%), VGG (+3,42%); ngành Dịch vụ tài chính (+3,48%) với các mã AGR (+7,93%), VND (+6,43%), VIX (+6,37%) và SSI (+6,32%). 4 nhóm ngành giảm điểm duy nhất trong tuần là Truyền thông (-1,20%), Du lịch và giải trí (-0,19%), Hóa chất (-0,09%) và Ô tô và phụ tùng (-0,08%).

**KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ:**

9 phiên tăng liên tiếp và cũng là tuần tăng điểm thứ 4 cùng với mức thanh khoản cao kỷ lục, đà tăng của VN-Index như muốn phá vỡ mọi mốc kháng cự trong giai đoạn hiện tại. Những phiên điều chỉnh để đưa mặt bằng giá cổ phiếu về mức hấp dẫn hơn đã trở nên hiếm hoi. Tuy nhiên không có gì là mãi mãi, chúng tôi cho rằng tuần sau sẽ xuất hiện những phiên điều chỉnh như vậy, trước khi hướng tới chinh phục cột mốc 1.068 điểm. Và đây sẽ là cơ hội tốt để nhà đầu tư có thể mở thêm các vị thế mua thăm dò và tăng thêm tỷ trọng ở những cổ phiếu đang có lợi nhuận.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ :**

Cổ phiếu	Giá mua	Giá bán	Lợi nhuận kỳ vọng	Giá đóng cửa	Giá cắt lỗ	Cập nhật
<b>TV2</b>	47.5	54	14%	49.3	43.7	Chờ khớp
<b>DBC</b>	42.3	55	30%	43.2	38.9	Chờ khớp
<b>BMC</b>	10.3	12.3	19%	10.45	9.5	Chờ khớp
<b>BMP</b>	59.8	73	22%	60.9	55.0	Chờ khớp
<b>VND</b>	17.9	21	17%	18.2	16.5	Chờ khớp

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CHUYÊN SÂU VNINDEX



Chỉ báo/Chỉ số	Chỉ báo ngắn hạn	Chỉ báo/Chỉ số	Chỉ báo Trung hạn
<b>Stochastic</b>	QUÁ MUA	<b>MACD</b>	TÍCH CỰC
<b>Volume</b>	TÍCH CỰC	<b>MA18</b>	TÍCH CỰC
<b>MA Ngắn hạn</b>	TÍCH CỰC	<b>MA65</b>	TÍCH CỰC
<b>Trend Ngắn hạn</b>	TÍCH CỰC	<b>Trend Trung hạn</b>	TIÊU CỰC

**Kết luận:** Phiên tăng điểm thứ 9 liên tiếp không ngừng nghỉ của chỉ số Vn-index, khép lại một tuần giao dịch khởi sắc thứ 4 liên tiếp. Điều đáng chú ý trong tuần là chỉ số Vn-index đã chinh phục một cách thuyết phục ngưỡng tâm lý 1,000 điểm với thanh khoản luôn duy trì ở mức cao cho thấy tâm lý rất phấn khởi của giới đầu tư.

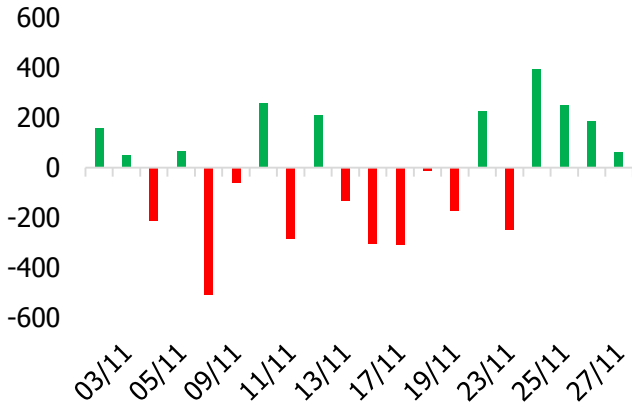
Giống như tuần trước đó, chúng tôi nhận thấy đà tăng của Vn-index là rất mạnh và có khả năng sẽ hướng đến ngưỡng kháng cự mạnh thứ 2, ở mốc 1,068 điểm theo mô hình "Bearish Butterfly" X.ABCD. Vì vậy giữ vững danh mục và từ tốn tăng thêm tỷ trọng ở những mã đang có lợi nhuận có điều chúng ta nên lưu ý. Bên cạnh đó, chúng ta cũng có thể mở thêm các vị thế mua thăm dò và tăng thêm khi có lợi thế ở những CP có sự bứt phá mạnh hơn thị trường.



**GIAO DỊCH NHÓM NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỈ SỐ ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG**

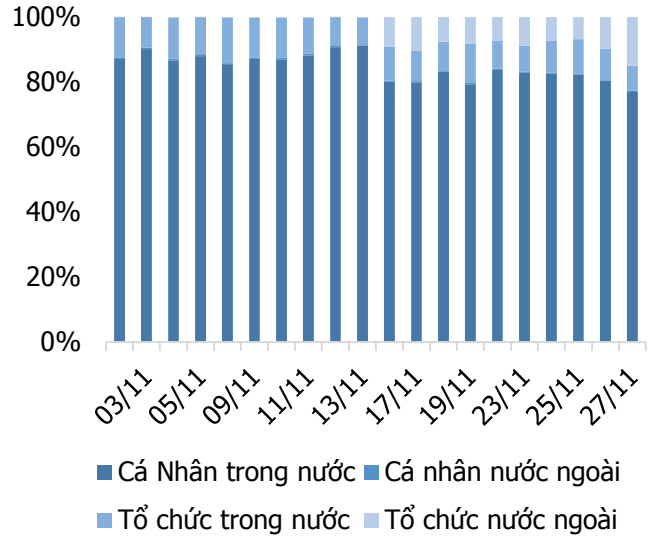
**Giao dịch tự doanh ròng - Ngày**

**Giao dịch tự doanh ròng theo ngày**



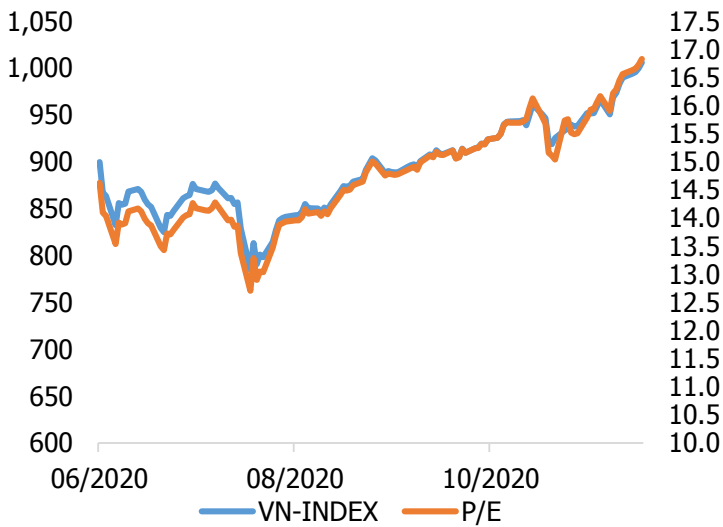
**Giá trị giao dịch theo nhà đầu tư - Ngày**

**Giá trị Giao dịch theo NĐT-Ngày**



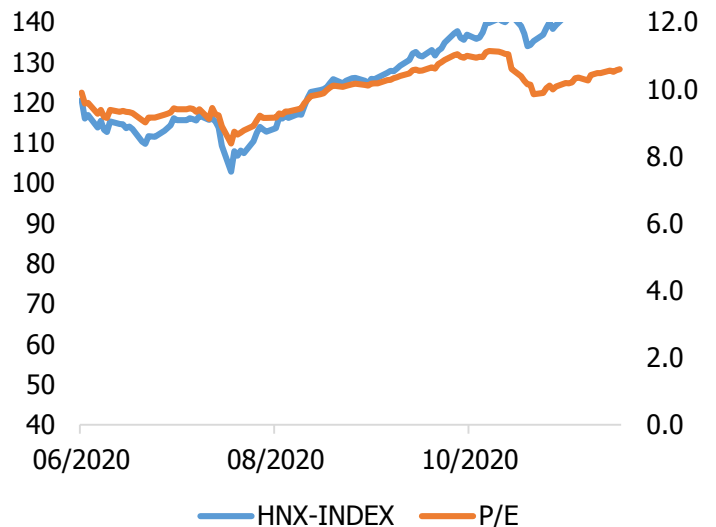
**Vn-indexen – P/E lịch sử**

**VNIndex - P/E lịch sử**



**Hn-index – P/E lịch sử**

**HNXIndex - P/E lịch sử**



**TOP MUA RÒNG TỰ DOANH**

Top mua ròng		
Mã CP	Giá	Giá trị (Tr. đồng)
MBB	20,000	54.77
MWG	115,500	52.64
FPT	56,200	49.89
TCB	23,700	48.23
VPB	27,000	44.88

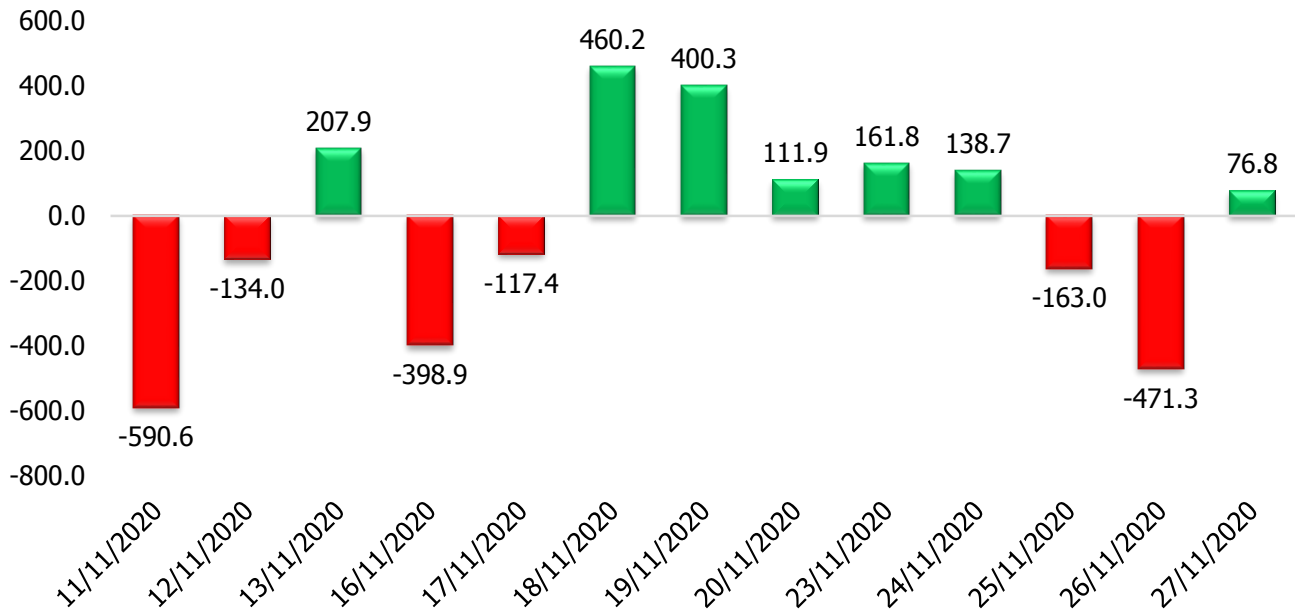
**TOP BÁN RÒNG TỰ DOANH**

Top bán ròng		
Mã CP	Giá	Giá trị (Tr. đồng)
FUEVFVND	15,180	229.91
HPG	36,250	23.92
FPT	56,200	15.46
VHM	83,000	14.09
FUCTVGF2	10,000	13.13

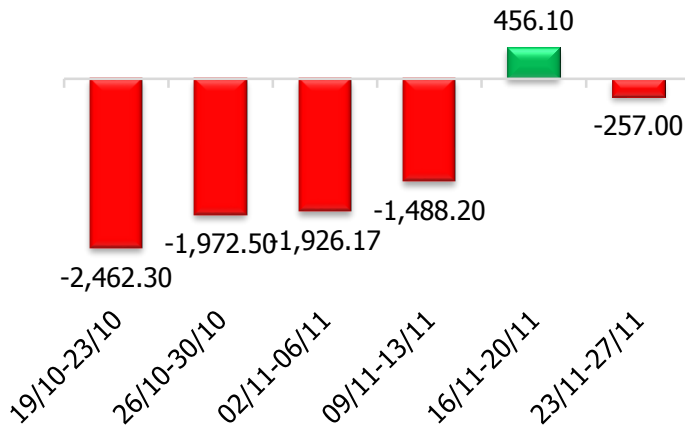
(Nguồn: Fiinpro, CSI tổng hợp và tính toán)

**GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**

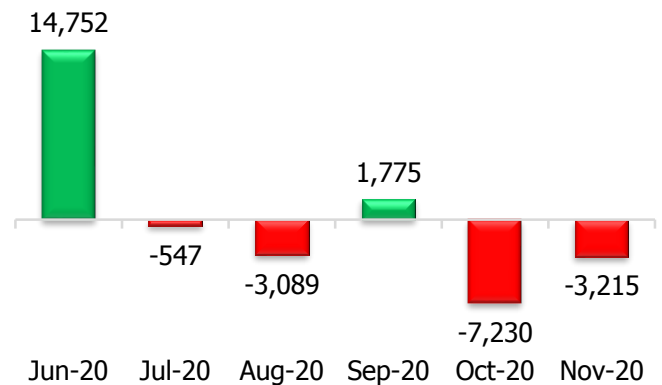
**Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 12 phiên gần nhất (tỷ vnd)**



**Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 6 tuần gần nhất (tỷ vnd)**



**Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 6 tháng gần nhất (tỷ vnd)**



**HOSE TOP MUA-BÁN RÒNG**

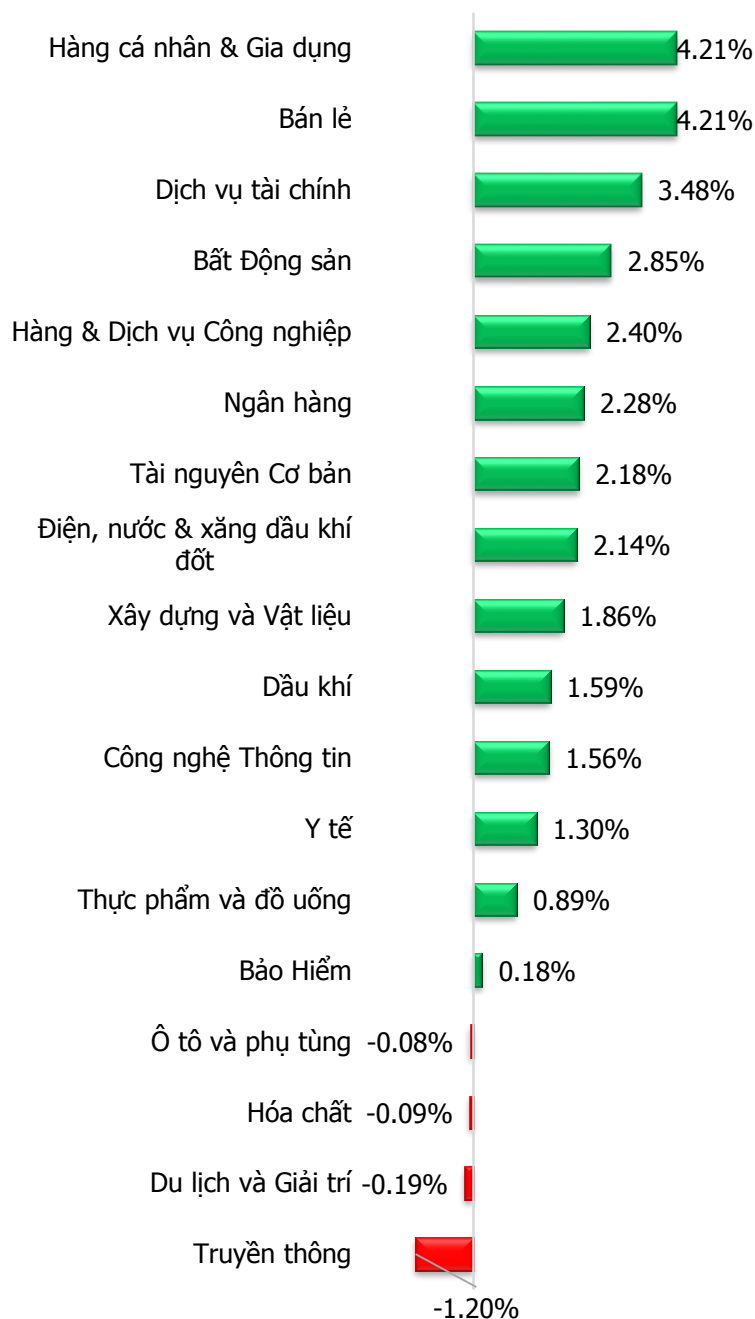
Top mua ròng		Top bán ròng	
Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)
FUEVFVND	229.36	VNM	-86.61
VJC	27.76	VRE	-38.59
VCB	26.89	MBB	-35.53
HPG	21.62	LPB	-26.33
HDB	18.10	VIC	-26.30

**HNX TOP MUA-BÁN RÒNG**

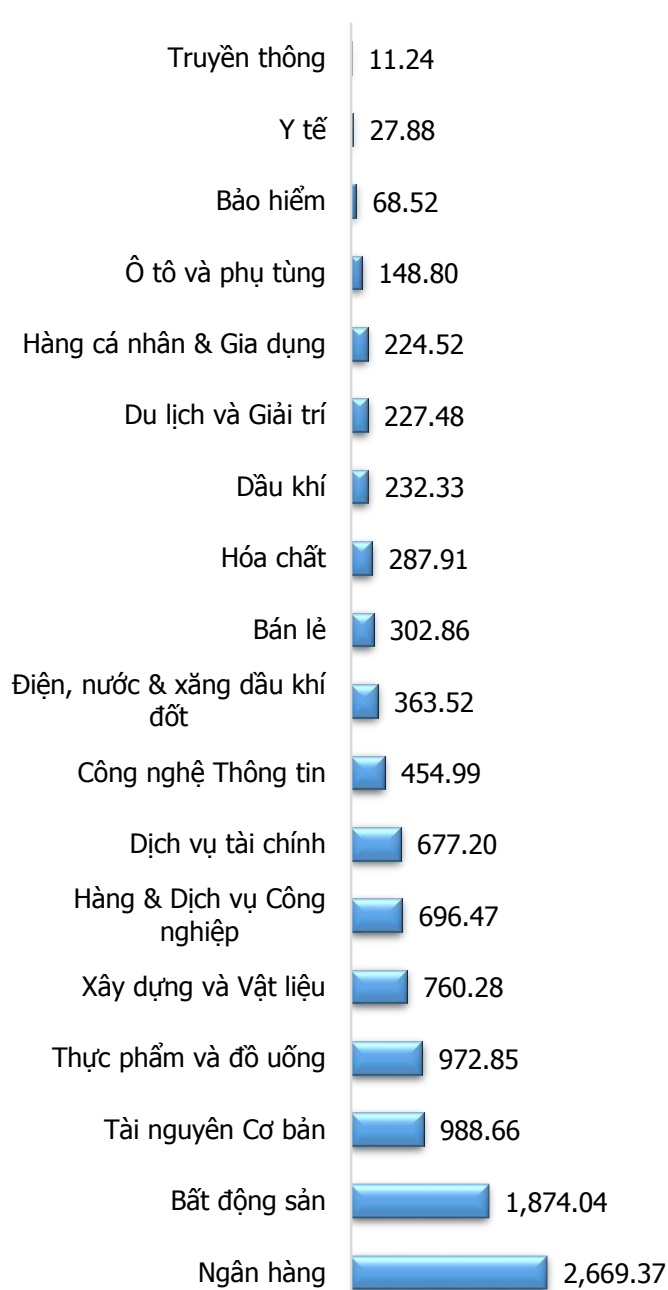
Top mua ròng		Top bán ròng	
Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)
SZB	13.73	NTP	-0.86
PVS	1.56	TNG	-0.81
VCS	1.00	AMV	-0.54
SD9	0.37	TIG	-0.30
SED	0.11	BVS	-0.27

## NHÓM NGÀNH

### Biến động giá theo ngành



### Giá trị giao dịch theo ngành (tỷ đồng)



**NHÓM CÁC CỔ PHIẾU CÓ GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN**

**HOSE TOP TĂNG GIÁ**

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
BCM	42,900	2,800	6.98%	343,460
POM	11,500	750	6.98%	24,970
CVT	51,500	3,350	6.96%	853,420
HDG	29,250	1,900	6.95%	3,775,360
TTB	4,480	290	6.92%	848,760

**HNX TOP TĂNG GIÁ**

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
ACM	800	100	14.29%	150,600
ARM	43,000	3,900	9.97%	1,100
ADC	17,800	1,600	9.88%	32,600
SDN	23,600	2,100	9.77%	100
IDC	29,500	2,600	9.67%	1,150,000

**HOSE TOP GIẢM GIÁ**

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
DTA	3,960	-190	-4.58%	1,740
CDC	20,500	-1,200	-5.53%	16,610
AAM	10,850	-750	-6.47%	920
CRC	16,500	-1,200	-6.78%	175,930
EMC	17,550	-1,300	-6.90%	10

**HNX TOP GIẢM GIÁ**

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
HEV	13,300	-1,400	-9.52%	2,000
VSM	14,600	-1,600	-9.88%	100
FID	900	-100	-10.00%	34,100
APP	3,600	-400	-10.00%	500
PEN	4,300	-800	-15.69%	3,000

**HOSE TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN**

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
POW	10,300	420	4.25%	18,803,470
MBB	20,000	500	2.56%	14,238,110
HDB	21,450	1,359	6.76%	10,419,010
DXG	14,100	400	2.92%	7,919,270
LPB	12,250	0	0.00%	7,262,900

**HNX TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN**

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
ART	2,600	200	8.33%	6,320,100
SHS	14,400	100	0.70%	3,576,400
NVB	8,400	-100	-1.18%	2,646,300
TIG	6,100	0	0.00%	1,180,800
BII	1,300	0	0.00%	861,100

**HOSE TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT**

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
POW	10,300	420	4.25%	18,803,470
HPG	35,950	850	2.42%	14,579,520
MBB	20,000	500	2.56%	14,238,110
TCB	23,700	100	0.42%	11,364,110
STB	14,500	0	0.00%	10,579,220

**HNX TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT**

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
ART	2,600	200	8.33%	6,320,100
ACB	27,200	-200	-0.73%	5,460,400
PVS	15,000	-100	-0.66%	4,404,200
SHS	14,400	100	0.70%	3,576,400
NVB	8,400	-100	-1.18%	2,646,300

(Nguồn: Fiiipro, CSI tổng hợp và tính toán)

## DANH MỤC VN30:

STT	Mã CP	Vốn hóa <i>tỷ vnd</i>	Giá trị sổ sách <i>vnd</i>	EPS <i>vnd</i>	ROA <i>%</i>	ROE <i>%</i>	P/E <i>lần</i>	P/B <i>lần</i>	KLGDBQ 6T <i>cổ phiếu</i>	Giá hiện tại <i>ngàn vnd</i>	Tăng/giảm 12T <i>%</i>
1	BID	171,338	19,454	2,133	0.7%	16.2%	19.97	2.19	1,444,337	42,450	6.50%
2	TCH	82,603	20,043	3,257	3.1%	25.6%	7.25	1.18	10,493,132	23,700	0.64%
3	CTG	126,782	22,225	2,948	0.7%	11.9%	11.55	1.53	6,771,343	34,050	60.61%
4	KDH	14,669	13,859	2,084	5.5%	8.5%	12.60	1.89	1,174,923	26,400	5.97%
5	PLX	62,647	16,761	847	5.8%	16.2%	60.68	3.07	991,797	51,300	-6.79%
6	EIB	21,208	13,500	695	0.9%	8.6%	24.81	1.28	3,101,104	17,100	0.00%
7	FPT	224	3,405	-906	-4.1%	-22.5%	-8.39	2.23	8	7,600	0.00%
8	GAS	159,432	24,419	4,774	17.5%	25.7%	17.45	3.41	767,894	83,500	-14.33%
9	POW	23,138	12,023	671	4.1%	9.5%	14.73	0.82	4,650,780	10,250	-23.97%
10	HDB	64	20,047	3,288	6.3%	10.3%	4.90	0.80	12,077	16,100	-15.29%
11	HPG	84	25,814	2,773	0.0%	0.0%	6.02	0.65	81	16,700	-29.47%
12	MBB	54,076	16,638	2,994	1.4%	14.9%	6.51	1.17	6,784,792	20,000	-1.00%
13	MSN	98,321	17,503	2,066	8.9%	26.1%	40.51	4.78	2,274,586	83,700	17.06%
14	MWG	51,054	33,611	8,519	12.2%	41.3%	13.24	3.36	1,034,560	115,500	0.77%
15	NVL	1,855	15,344	1,380	0.0%	0.0%	36.89	3.32	271,445	49,600	0.00%
16	PNJ	17,154	21,780	4,570	18.8%	28.3%	16.67	3.50	977,860	78,800	-6.53%
17	REE	14,386	34,992	4,599	11.6%	19.1%	10.09	1.33	497,277	47,600	33.38%
18	ROS	145	13,023	-719	0.0%	0.0%	-20.31	1.12	0	14,600	0.00%
19	SAB	871	14,295	2,386	10.8%	17.6%	8.11	1.35	791	19,000	-25.54%
20	SBT	171	1,596	-29	0.4%	0.7%	-46.01	0.85	349,455	1,300	33.53%
21	SSI	11,508	15,697	1,836	6.6%	14.4%	10.43	1.22	5,688,052	19,350	18.14%
22	STB	26,153	15,637	1,318	0.4%	6.3%	11.00	0.93	14,135,783	14,500	42.86%
23	TCB	82,603	20,043	3,257	3.1%	25.6%	7.25	1.18	10,493,132	23,700	0.64%
24	VCB	348,634	25,204	4,631	1.2%	20.3%	20.30	3.73	1,112,121	94,500	11.97%
25	VHM	673	26,291	4,061	11.5%	25.7%	6.62	1.02	2,992	24,900	4.86%
26	VIC	358,876	24,271	2,509	1.6%	5.8%	42.29	4.37	810,759	105,200	-7.90%
27	VJC	62,913	26,687	-741	15.1%	45.4%	-162.16	4.50	621,889	119,000	-16.19%
28	VNM	23	24,029	4,332	1.3%	20.5%	2.08	0.37	55	9,000	-12.44%
29	VPB	23	24,029	4,332	1.3%	20.5%	2.08	0.37	55	9,000	-12.44%
30	VRE	23	24,029	4,332	1.3%	20.5%	2.08	0.37	55	9,000	-12.44%

(Nguồn: Fiiipro, VNCS tổng hợp và tính toán)



## Điểm tin tuần 23/11/2020 – 27/11/2020.

Thứ 2 ngày 23/11/2020

■ Phó Thống đốc thường trực Ngân hàng Nhà nước Đào Minh Tú cho biết, tính đến ngày 17/11/2020, dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế đạt 8,79 triệu đồng, tăng 7,26% so với cuối năm 2019 (cùng kỳ năm 2019 là 10,28%); trong đó tín dụng bằng VND tăng 7,76%, tín dụng ngoại tệ giảm 0,69%. Về tín dụng ngành kinh tế, dư nợ tín dụng đối với ngành nông lâm, thủy sản đến 30/10 ước tăng 5,22% so với cuối năm trước. Dư nợ tín dụng đối với ngành công nghiệp và xây dựng ước tăng 5,81%. Dư nợ tín dụng ngành thương mại dịch vụ đến 30/10 ước tăng khoảng 8,2% so với cuối năm trước.

■ Thống kê tại 28 ngân hàng thương mại, tiền gửi của các nhà băng này tại NHNN giảm tới 37% trong 9 tháng đầu năm nay, hiện chỉ còn 227.634 tỷ đồng. Trong đó có 17/28 ngân hàng ghi nhận giảm từ 18-82% so với đầu năm, đặc biệt tiền gửi tại NHNN của ABBank giảm tới 82% xuống còn 1.207 tỷ đồng; tiền gửi của BIDV tại NHNN giảm 70,2% xuống còn gần 40.356 tỷ đồng; tiền gửi của LienVietPostbank tại NHNN cũng giảm 70,1% xuống còn 1.937 tỷ đồng...

■ Ngày 23/11, các nhà đàm phán của Anh và Liên minh châu Âu (EU) đã nối lại các cuộc đàm phán về thỏa thuận thương mại **hậu Brexit** nhằm thu hẹp những bất đồng cơ bản trong bối cảnh thời gian còn lại để hai bên đi đến thỏa thuận cuối cùng còn rất ít.

Thứ 3 ngày 24/11/2020

■ Riêng năm 2020, Ngân hàng Thế giới dự báo kiều hối về Việt Nam đạt 15,686 tỉ USD, tương đương 5,8% GDP. Việt Nam là 1 trong 10 quốc gia có lượng kiều hối cao nhất trên thế giới.

Thứ 4 ngày 25/11/2020

■ Ngày 25-11, tại cuộc họp xúc tiến thương mại sang thị trường châu Âu do Bộ Công thương tổ chức, các tham tế thương mại Việt Nam tại châu Âu khẳng định, hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam chỉ chiếm 2% thị phần nhập khẩu củ châu Âu. Những nhóm hàng xuất khẩu của Việt Nam đang có lợi thế xuất khẩu vào thị trường này là nông thủy hải sản thực phẩm chế biến, giày dép, dệt may và một số ngành hàng có giá trị gia tăng cao như điện, điện tử, điện thoại, trar thiết bị máy móc...

■ 33 quỹ đầu tư đã cam kết sẽ "rót" 815 triệu USD vào lĩnh vực khởi nghiệp (start-up) đổi mới sáng tạo tại Việt Na trong giai đoạn 5 năm 2021-2025. Một số quỹ đầu tư cam kết **rót vốn** vào Việt Nam gồm VinaCapital Ventures, 500 star ups, AlphaJWC, BeeNext, CyberAgent Capital, Do Ventures, FEBE Ventures, Genesia Ventures, Monk's Hill Venture Insignia Ventures, Patamar Capital, Smilegate, Vietnam Investment Group, Viet Capital Ventures...

■ Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) ngày 25/11 cảnh báo rằng việc chính phủ các nước thuộc Khu vực sử dụng đồng euro (Eurozone) sớm rút lại các biện pháp hỗ trợ đối với nền kinh tế bị ảnh hưởng lớn bởi đại dịch COVID-19 có thể là chệch hướng phục hồi và gây ra **làn sóng phá sản** diện rộng.

Thứ 5 ngày 26/11/2020

■ Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) vừa công bố báo cáo giám sát trái phiếu Châu Á trong đó có nhiều nhận định về thị trường trái phiếu Đông Á mới nổi và Việt Nam. Theo báo cáo, khu vực Đông Á mới nổi bao gồm Trung Quốc, Hồng Kông (Trung Quốc), Indonesia, Hàn Quốc, Malaysia, Philippin, Singapore, Thái Lan và Việt Nam. Tổng giá trị trái phiếu bằng đồng nội tệ đang lưu hành trên thị trường Đông Á mới nổi đạt 18,7 nghìn tỷ USD vào cuối tháng 9, cao hơn 4,8% so với thời điểm cuối tháng 6 và cao hơn 17,4% so với năm ngoái. Đáng chú ý, tại thị trường trái phiếu bằng đồng nội tệ Việt Nam, mức tăng trưởng hàng quý đạt mức 11,6% vào cuối tháng 9 năm nay. Đây là tốc độ tăng trưởng hàng quý cao nhất trong khu vực Đông Á mới nổi, đạt 65,3 tỷ USD. Mức tăng trưởng này được hỗ trợ bởi sự mở rộng trong cả phé khúc trái phiếu chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp.

■ Theo khảo sát của Viện Nghiên cứu Kinh tế Ifo, lòng tin của các doanh nghiệp Đức tiếp tục giảm trong tháng 11/2020 khi những hạn chế nhằm kiểm soát dịch COVID-19 ảnh hưởng đến lĩnh vực dịch vụ. Chỉ số lòng tin của các doanh nghiệp tại **Đức** trong tháng này giảm xuống 90,7 điểm từ mức 92,5 điểm trong tháng trước, đánh dấu tháng tháng giảm thứ h liên tiếp sau năm tháng tăng.

Thứ 6 ngày 27/11/2020

■ Theo chuyên gia, các tín hiệu cho thấy lạm phát tiếp tục hạ nhiệt trong thời gian tới giúp Nhà điều hành có khả năng điều chỉnh hạ lãi suất điều hành thêm 1 lần nữa trong nỗ lực đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế.

■ Trong thông báo mới được phát đi, **Pyn Elite Fund**, quỹ đầu tư với quy mô hơn 500 triệu USD đã có những đánh g tích cực với thị trường chứng khoán Việt Nam. Đây là quỹ thường xuyên đưa ra những đánh giá tích cực về thị trường cả thời điểm thị trường chứng khoán Việt Nam phải trải qua những giai đoạn khó khăn nhất do chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19.



**LIÊN HỆ TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI:** [csi.research@vncsi.com.vn](mailto:csi.research@vncsi.com.vn)

**Người thực hiện: Lê Văn Thành**

Chuyên viên phân tích bộ phận Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán  
Email: [thanhlv@vncsi.com.vn](mailto:thanhlv@vncsi.com.vn)

**TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI**

**Đỗ Bảo Ngọc**

Phó Tổng giám đốc & Giám đốc trung tâm nghiên cứu  
Email: [ngocdb@vncsi.com.vn](mailto:ngocdb@vncsi.com.vn)

**Bộ phận Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán**

**Lưu Chí Kháng**

Phó Phòng Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán  
Email: [khanglc@vncsi.com.vn](mailto:khanglc@vncsi.com.vn)

**Lê Văn Thành**

Chuyên viên phân tích bộ phận Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán  
Email: [thanhlv@vncsi.com.vn](mailto:thanhlv@vncsi.com.vn)

**Bộ phận Phân tích Ngành và Doanh nghiệp**

**Trần Vũ Phương Liên**

Chuyên viên phân tích  
Email: [lientvp@vncsi.com.vn](mailto:lientvp@vncsi.com.vn)

**Đỗ Thị Hường**

Chuyên viên bộ phận Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán  
Email: [huongdt@vncsi.com.vn](mailto:huongdt@vncsi.com.vn)

**Vũ Thùy Dương**

Chuyên viên phân tích  
Email: [duongvt@vncsi.com.vn](mailto:duongvt@vncsi.com.vn)

**Hệ Thống Khuyến Nghị:** Hệ thống khuyến nghị của CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI) được xây dựng dựa trên mức chênh lệch của giá mục tiêu 12 tháng và giá cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm đánh giá,

<b>Xếp hạng</b>	<b>Khi (giá mục tiêu – giá hiện tại)/giá hiện tại</b>
MUA	$\geq 20\%$
KHẢ QUAN	Từ 10% đến 20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Từ -10% đến +10%
KÉM KHẢ QUAN	Từ -10% đến -20%
BÁN	$\leq -20\%$

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI), Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và CSI không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng, Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của CSI, Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào, Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của CSI.

**TRỤ SỞ CSI**

Tầng 11 Tòa Nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội  
ĐT: + 84 24 3926 0099      Webiste: <https://www.vncsi.com.vn/>